

TỔNG CÔNG TY  
ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG  
**CÔNG TY ĐIỆN LỰC QUẢNG BÌNH**  
Số: 1816/PA-QBPC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
Quảng Bình, ngày 19 tháng 5 năm 2025

**PHƯƠNG ÁN KỸ THUẬT – DỰ TOÁN  
CÔNG TRÌNH  
SỬA CHỮA XE Ô TÔ 73C-005.77 NĂM 2025**

Người lập: Bùi Thị Lệ Hằng



Kiểm tra: Trần Anh Tuấn



Phòng Kỹ thuật

Phòng KH&VT



Đinh Xuân Hòa



Trần Đức Đoàn

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Vũ Thanh Phong**

# PHẦN 1 THUYẾT MINH

## 2. Căn cứ lập phương án sửa chữa lớn

### 1.1. Cơ sở lập phương án sửa chữa lớn:

Công trình “*Sửa chữa xe ô tô 73C-005.77 năm 2025*” được lập trên cơ sở sau:

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-HĐTV ngày 26/01/2022 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy chế về công tác SXKD điện trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-HĐTV ngày 28/01/2022 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam ban hành Quy chế công tác quản lý Tài sản và Nguồn vốn trong Tập đoàn Điện lực quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1184/QĐ-EVN ngày 31/8/2021 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy định về công tác Quản lý kỹ thuật trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2599/QĐ-HĐTV ngày 15/4/2024 của Tổng công ty Điện lực miền Trung về việc ban hành Quy định quản lý tài chính kế toán trong Tổng công ty Điện lực miền Trung và Quyết định số 8989/QĐ-EVNCPC ngày 30/12/2024 của EVNCPC về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định quản lý Tài chính kế toán trong EVNCPC;

Căn cứ Quyết định số 4335/QĐ-EVNCPC ngày 15/6/2022 của EVNCPC về việc ban hành Quy định công tác kế hoạch trong EVNCPC và Quyết định số 8047/QĐ-EVNCPC ngày 03/12/2024 về việc sửa đổi, bổ sung Quy định về công tác kế hoạch trong EVNCPC (Phân cấp kế hoạch SCL TSCĐ);

Căn cứ tờ trình về tình trạng hư hỏng xe ô tô 73C-00577 của Điện lực Đồng Hới;

Căn cứ biên bản kiểm tra hiện trạng và kiến nghị đưa công trình vào kế hoạch SCL bổ sung năm 2025;

Căn cứ các văn bản, quy định hiện hành của Nhà nước, ngành Điện.

### 1.2 Tên công trình: *Sửa chữa xe ô tô 73C-005.77 năm 2025*

### 2. Hiện trạng và sự cần thiết sửa chữa:

- a. Mã tài sản theo sổ sách kế toán: 1.31010201.0001703
- b. Địa điểm: Điện lực Đồng Hới - Công ty ĐL Quảng Bình
- c. Năm đưa vào vận hành: Năm 2011
- d. Năm sửa chữa gần nhất: Năm 2020
- e. Hiện trạng và sự cần thiết sửa chữa công trình:
  - Số km tích lũy từ kỳ làm hồ sơ sửa chữa lớn lần trước: 137.975 km;
  - Số km xe hoạt động đến kỳ làm hồ sơ sửa chữa lớn lần này: 249.285 km;
  - Số km tích lũy giữa 2 kỳ sửa chữa lớn: 111.310 km;

Xe ô tô mang biển số 73C-005.77 được đưa vào sử dụng từ năm 2011, xe vận hành chủ yếu phục vụ sản xuất kinh doanh tại Điện lực Đồng Hới, thời gian vận hành gần như liên tục, xe hoạt động trên nhiều loại cấp đường, từ miền núi, nông thôn đến thành phố đặc biệt là khí hậu khu vực miền Trung khắc nghiệt làm cho xe xuống cấp rất nhanh. Tình trạng kỹ thuật thể như sau:

- Phần máy: Công suất máy giảm, suất tiêu hao nhiên liệu, dầu nhờn tăng cao. Hệ thống cung cấp nhiên liệu, hệ thống làm mát, hoạt động kém, các bộ lọc sử dụng lâu ngày bị xuống cấp kém tác dụng. Động cơ khởi động khó nổ, bộ phận tu bơm hoạt động kém hiệu quả.

- Phần gầm: Cơ cấu dẫn động và hệ thống truyền động, ly hợp, càng gạt số, hộp gài số trung gian làm việc không ổn định. Hệ thống lái bị rơ, mòn; các chi tiết rô tuynh, chốt quay lái thanh lái dọc, thang lái ngang bị rơ. Hệ thống giảm xóc (nhíp, su giảm chấn...) kém tác dụng, đàn hồi kém. Bộ lọc kê bị hỏng không còn tác dụng, gầm xe bị rỉ sét, các bộ moay ơ trước sau bị rơ cần thiết phải kiểm tra để thay thế sửa chữa.

- Phần vỏ: Vỏ ca bin xe bị han rỉ, mốp thùng, phần đáy ca bin bị mục thủng, các cánh cửa bị rơ xoạc do lề cửa bị mòn, táp ly cửa bị hỏng, công tơ mét thỉnh thoảng không hoạt động.

Nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và phương tiện lưu hành phục vụ công tác sản xuất kinh doanh tại Điện lực Đồng Hới cần thiết phải đưa xe 73C-005.77 vào kế hoạch sửa chữa lớn bổ sung năm 2025.

### 3. Nội dung và quy mô sửa chữa

#### 3.1. Nội dung sửa chữa

TT	Tên cụm chi tiết	Đơn vị	Xác định tình trạng hư hỏng của các chi tiết, cụm chi tiết để sửa chữa hoặc thay thế
<b>I</b>	<b>Sửa chữa phần máy:</b>		
1	Đại tu động cơ:	HT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tháo rời, kiểm tra, phân loại, sửa chữa phục hồi hoặc thay thế những chi tiết bị hư hỏng;</li> <li>- Doa, đánh bóng xi lanh, thay secmăng, pittông, chốt pittông;</li> <li>- Kiểm tra độ cong của trục khuỷu, trục cam. Mài các cổ trục khuỷu, cổ biên, cổ trục cam theo tiêu chuẩn kỹ thuật. Thay các bạc lót, ổ bi đỡ trục cam. Kiểm tra cân bằng của trục khuỷu</li> <li>- Kiểm tra, phân loại và sửa chữa các chi tiết của hệ thống phân phối khí (supap, ống dẫn hướng, con đội, ống dẫn con đội, đòn gánh, đĩa đẩy...) bánh răng phân phối, xích dẫn động, đế supáp...</li> <li>- Kiểm tra mặt phẳng nắp xi lanh, thân xilanh. Nếu độ không phẳng vượt quá tiêu chuẩn phải mài phẳng.</li> <li>- Kiểm tra sửa chữa hệ thống cung cấp nhiên liệu: bầu lọc, bơm cung cấp, các ống dẫn và đầu</li> </ul>

			<p>nổi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra sửa chữa, thay thế các chi tiết hệ thống bôi trơn động cơ; bơm dầu, lọc dầu, két làm mát dầu, các ống dẫn dầu...</li> <li>- Kiểm tra sửa chữa hệ thống làm mát; bơm nước, quạt gió, puli, ống dẫn nước, két nước, van hằng nhiệt, cánh tản nhiệt...</li> <li>- Kiểm tra thay thế các bộ lọc: lọc nhiên liệu lọc gió, lọc nhớt để thay thế theo định kỳ.</li> <li>- Kiểm tra, sửa chữa hoặc thay mới; các dây dẫn, máy phát điện, bộ khởi động, bộ chia điện, ắc qui, tụ điện, bộ bin, nên đánh lửa, đèn, còi, gạt nước, các đồng hồ và các thiết bị điện khác.</li> </ul>
<b>II</b>	<b>Phần gầm:</b>		
1	Kiểm tra bảo dưỡng HT lái, HT phanh, HT li hợp, giảm xóc trước sau kém tác dụng.	HT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra: các cặp bánh răng ăn khớp, bộ vi sai, bán trục, vòng bi, phốt chắn dầu, bộ phận gai hai bán trục... xác định tình trạng hư hỏng để sửa chữa, phục hồi hoặc thay thế.</li> <li>- Tháo rời, kiểm tra, sửa chữa hoặc thay thế xi lanh phanh chính, xi lanh phanh bánh xe, bộ phân phối dầu, bầu cường hoá phanh, má phanh, trống phanh, đĩa phanh, lò xo, ống dẫn dầu, dây cáp phanh.</li> <li>- Kiểm tra dầm trục trước, chốt quay lái, bạc quay lái, ngõng quay lái, thanh lái dọc, ngang, chốt cầu. Xác định hư hỏng của các chi tiết để sửa chữa hoặc thay thế, bảo dưỡng.</li> <li>- Kiểm tra điều chỉnh các góc nghiêng của trụ quay lái, độ chụm bánh xe trước.</li> <li>- Tháo rời, kiểm tra, sửa chữa hoặc thay thế xi lanh phanh chính, xi lanh phanh bánh xe, bộ phân phối dầu, bầu cường hoá phanh, má phanh, trống phanh, đĩa phanh, lò xo, ống dẫn dầu, dây cáp phanh.</li> <li>- Kiểm tra thay thế 02 bộ lốp trước.</li> </ul>
			- Kiểm tra tháo rời giảm xóc trước sau, cao su giảm chấn nếu bị hỏng thay thế.
<b>III</b>	<b>Phần vỏ, nội thất:</b>		
1	Vỏ xe bị han rỉ, cửa xe, hông xe bị trầy xước.	Xe	Sửa chữa gò hàn lại các chỗ bị mục rỉ như vỏ xe, thùng xe, sàn thùng xe sau đó sơn tít lại toàn bộ vỏ xe và gầm xe.
<b>IV</b>	<b>Hệ thống điều hoà, nội thất</b>		
1	Hệ thống điều hoà yếu làm việc không hiệu quả.	HT	Hệ thống điều hoà kém tác dụng: Kiểm tra xác định tình trạng hư hỏng để sửa chữa hoặc thay thế các chi tiết bị mòn hỏng

2	Hệ thống điện kém tác dụng	HT	Kiểm tra sửa chữa hoặc thay thế: Bảo dưỡng máy phát điện.
3	Da ghế trước bị rách.	Bộ	Bọc lại da ghế

### 3. Quy mô sửa chữa

STT	Tình trạng kỹ thuật của các chi tiết	ĐVT	Số lượng	Phương án sửa chữa
<b>I</b>	<b>Phần Máy</b>			
1	Bộ pít tông mòn	Bộ	1	Thay mới
2	Bộ xéc măng mòn	Bộ	1	Thay mới
3	Bộ bạc biên mòn	Bộ	1	Thay mới
4	Bộ bạc ba liê mòn	Bộ	1	Thay mới
5	Dây cu roa cam giản	Sợi	1	Thay mới
6	Bi tăng cam mòn	cái	2	Thay mới
7	Bơm nước kém tác dụng	Cái	1	Thay mới
8	Bơm dầu kém tác dụng	Cái	1	Thay mới
9	Lọc dầu kém tác dụng	Cái	1	Thay mới
10	Lọc gió kém tác dụng	Cái	1	Thay mới
11	Lọc nhiên liệu kém tác dụng	Cái	1	Thay mới
12	Bộ roăng phốt máy	Bộ	1	Thay mới
13	Bộ dây cu roa ngoài mòn	Bộ	1	Thay mới
14	Bộ ruột tu bô kém tác dụng	Bộ	1	Thay mới
15	Bết phun điện tử sai lệch	Cây	4	Cân chỉnh lại bết
16	Trục cơ bị gờ, xước	Cái	1	Đánh bóng lại trục cơ
17	Xi lanh động cơ bị xước	Cái	4	Đánh bóng lại xi lanh
18	Mài nắp máy bị xước	Cái	1	Mài rà lại nắp máy
19	Dầu máy kém tác dụng	Lít	7	Thay mới
<b>II</b>	<b>Phần gầm</b>			
1	Rô tuynh lái trong	Cây	2	Thay mới
2	Rô tuynh lái ngoài	Cái	2	Thay mới
3	Rô tuynh trụ trên	Cái	2	Thay mới
4	Rô tuynh trụ dưới	Cái	2	Thay mới
5	Bộ má phanh trước	Bộ	1	Thay mới
6	Bộ má phanh sau	Bộ	1	Thay mới
7	Bi may ơ trước	Bộ	2	Thay mới
8	Bi may ơ sau	Bộ	2	Thay mới
9	Bi chữ thập	Bộ	2	Thay mới
10	Bộ bi treo	Bộ	1	Thay mới
11	Pít tông phanh trước	quả	4	Thay mới
12	Sêu phanh trước	Bộ	2	Thay mới
13	Bầu phanh sau	Cái	2	Thay mới
14	Láp ngoài phía trước	Bộ	2	Thay mới
15	Đĩa côn	Cái	1	Thay mới
16	Mâm ép	Cái	1	Thay mới
17	Bi tê	Ố	1	Thay mới
18	Giảm xóc trước	Cái	2	Thay mới

19	Cao su nhíp sau	Cái	1	Thay mới
20	Cao su giá chữ a	Cái	4	Thay mới
21	Cao su cân bằng	Cái	4	Thay mới
22	Càng bót lái phụ	Cái	1	Thay mới
23	Lốp xe	Cái	2	Thay mới
24	Láng đĩa phanh + tăng bua	Cái	4	Thay mới
25	Bầu côn trên + dưới	Cái	2	Thay mới
<b>III</b>	<b>Phần điều hoà và nội thất</b>			
1	Bảo dưỡng điều hoà	Xe	1	Thay mới
2	Lọc ga điều hoà	Cái	1	Thay mới
3	Bơm ga điều hoà	Xe	1	Thay mới
4	Bọc lại ghế trước	Bộ	1	Thay mới
5	Bọc da ghế sau	Bộ	1	Thay mới
6	Bọc sàn xe	xe	1	Thay mới
<b>IV</b>	<b>Phần vỏ xe</b>			
1	Hàn vá các chỗ mục ri quanh vỏ	Xe	1	Gia công, hàn vá các chỗ mục thùng
2	Sơn lại vỏ xe	Xe	1	Sơn lại vỏ xe
3	Sơn lại gầm xe	Xe	1	Sơn gầm xe

#### 4. Biện pháp thi công:

\* Hợp đồng nhà thầu có đủ năng lực để thực hiện thi công sửa chữa.

#### 5. Công tác thu hồi vật tư:

Vật tư thu hồi phải đảm bảo nguyên trạng và khối lượng theo thực tế.

#### 6. Bảng tiến độ thực hiện:

TT	Nội dung	Thời gian
1	- Lập PAKT-DT	Quý II/2025
2	- Thẩm định, phê duyệt TKBVTC-DT	Quý III/2025
3	- Triển khai thi công	Quý III/2025
4	- Nghiệm thu, quyết toán hoàn thành	Năm 2025

**PHẦN III**  
**HÌNH ẢNH HIỆN TRẠNG XE 73C-00577**





